

Số: 56 /2011/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2011

THÔNG TƯ

Về việc ban hành 06 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện cơ giới đường bộ

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ - CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông Vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học – Công nghệ và Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này 06 Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phương tiện cơ giới đường bộ sau đây:

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô;

Số hiệu: QCVN 09 : 2011/BGTVT.

2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô khách thành phố;

Số hiệu: QCVN 10 : 2011/BGTVT.

3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với rơ moóc và sơ mi rơ moóc;

Số hiệu: QCVN 11 : 2011/BGTVT.

4. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sai số cho phép và làm tròn số đối với kích thước, khối lượng của xe cơ giới;

Số hiệu: QCVN 12 : 2011/BGTVT.

5. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe máy chuyên dùng;

Số hiệu: QCVN 13 : 2011/BGTVT.

6. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe mô tô, xe gắn máy;

Số hiệu: QCVN 14 : 2011/BGTVT.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012; bãi bỏ các Quyết định sau đây của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải:

- Quyết định số 24/2006/QĐ-BGTVT ngày 10 tháng 5 năm 2006 về việc ban hành Tiêu chuẩn ngành 22 TCN 307- 06 “Phương tiện giao thông đường bộ - Ô tô - Yêu cầu an toàn chung”;

- Quyết định số 14/2006/QĐ-BGTVT ngày 02 tháng 3 năm 2006 về việc ban hành tiêu chuẩn ngành 22 TCN 302- 06 “Phương tiện giao thông đường bộ - Ô tô khách thành phố - Yêu cầu kỹ thuật”;

- Quyết định số 30/2005/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2005 về việc ban hành tiêu chuẩn ngành 22 TCN 327 - 05 “Phương tiện giao thông đường bộ - Rơ moóc và sơ mi rơ moóc - Yêu cầu an toàn chung”;

- Quyết định số 4368/2001/QĐ-BGTVT ngày 19 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành Tiêu chuẩn ngành 22 TCN 287 - 01 “Tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ”;

- Quyết định số 61/2005/QĐ-BGTVT ngày 30 tháng 11 năm 2005 về việc ban hành tiêu chuẩn ngành 22 TCN 275 - 05 “Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ - Sai số cho phép và quy định làm tròn số đối với kích thước, khối lượng của xe cơ giới”.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (để đăng ký);
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Bộ GTVT;
- Lưu VT, KHCN.



Đình La Thăng